

Tháng 11
Ngày 26/11/2020

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

- Thị trường TPDN trong tháng 10 ghi nhận 90 đợt phát hành thành công với tổng giá trị 9.504 tỷ đồng, giảm 63% so với tháng 9 (số liệu điều chỉnh). Toàn bộ các đợt phát hành đều là phát hành riêng lẻ.
- Lũy kế 10 tháng đầu năm 2020, tổng giá trị TPDN phát hành đạt 350.883 tỷ đồng, tăng 68,1% so với cùng kỳ năm ngoái.

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp tiếp tục hạ nhiệt trong T10/2020

Trong tháng 10/2020, tổng giá trị trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) phát hành ra thị trường đạt 9.504 tỷ đồng, giảm 63% so với tháng trước; trong đó toàn bộ là TPDN phát hành riêng lẻ. Tháng 10 không phát sinh đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng.

Giá trị TPDN riêng lẻ đăng ký phát hành trong tháng 10 giảm 38,4% so với tháng 9 về 15.150 tỷ đồng, tỷ lệ phát hành thành công đạt mức 62,7%. Những doanh nghiệp có giá trị phát hành trái phiếu riêng lẻ thành công lớn nhất trong tháng 10 là: CTCP Bất Động Sản Hano-Vid (2.769,2 tỷ đồng), Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (1.300 tỷ đồng) và Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam (1.097 tỷ đồng).

Lũy kế 10 tháng, tổng giá trị TPDN phát hành thành công đạt 350.883 tỷ đồng, tăng 68,1% so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó giá trị trái phiếu phát hành riêng lẻ đạt 326.024 tỷ đồng.

Sau giai đoạn bùng nổ trong 8 tháng đầu năm, thị trường TPDN đã có dấu hiệu hạ nhiệt sau khi Nghị định 81/2020/NĐ-CP chính thức có hiệu lực từ ngày 01/09/2020 đã thắt chặt các điều kiện phát hành. Chúng tôi cho rằng thị trường TPDN sẽ tiếp tục trầm lắng trong những tháng cuối năm trước khi có xu hướng phục hồi rõ nét hơn trong năm 2021 do các doanh nghiệp cần có thời gian để làm quen và chuẩn bị nhằm đáp ứng được các điều kiện mới về phát hành TPDN.

Cơ cấu TPDN phát hành riêng lẻ theo ngành

Trong tháng 10, giá trị TPDN phát hành riêng lẻ của **nhóm ngành Tài chính – Ngân hàng** giảm 61,6% so với tháng trước, đạt 3.756 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 39,0% tổng giá trị phát hành riêng lẻ. Trong đó phần lớn thuộc các Ngân hàng với tổng giá trị phát hành thành công đạt 3.706 tỷ đồng, còn lại 50 tỷ đồng từ CTCP Outstanding Investment thuộc phân ngành dịch vụ tài chính.

Nhóm ngành Bất động sản ghi nhận giá trị phát hành thành công đạt 3.929 tỷ đồng, tăng tới 25,2 lần so với tháng trước, chiếm 41,2% tổng giá trị phát hành riêng lẻ. Các đợt phát hành đến từ CTCP Đầu Tư Technical (800 tỷ đồng), CTCP Bất Động Sản Hano-Vid (2.769 tỷ đồng) và Công Ty TNHH Kreves Halla Land (300 tỷ đồng).

Nhóm các ngành khác ghi nhận 1.819 tỷ đồng TPDN phát hành, tăng 3,9 lần so với tháng trước, chiếm 19,7% tổng giá trị phát hành riêng lẻ. Một số đợt phát hành lớn trong nhóm này bao gồm Công Ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Điện Mặt Trời KN Vạn Ninh (684,8 tỷ đồng), Công Ty TNHH Hưng Thắng Lợi Gia Lai (350 tỷ đồng).

Lũy kế 10 tháng, nhóm **Tài chính – Ngân hàng** tiếp tục dẫn đầu với giá trị phát hành thành công là 83.501 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 25,6% tổng giá trị phát hành riêng lẻ. Đứng thứ 2 là nhóm ngành **Bất động sản** với giá trị phát hành đạt 63.155 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 19,4% tổng giá trị phát hành. Nhóm **Tập đoàn đa ngành** có giá trị phát hành đạt mức 21.111 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 6,5%. Các ngành còn lại đạt mức 158.258 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 48,5%.

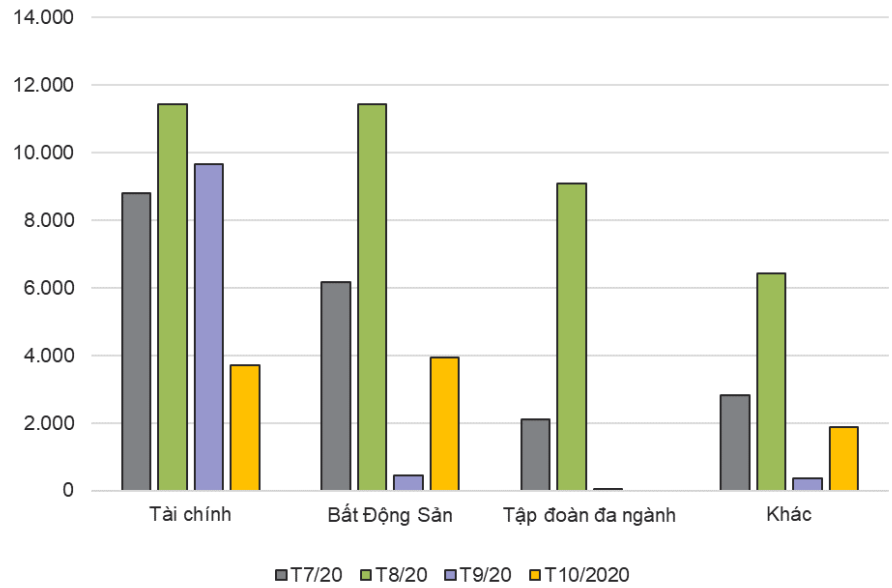
Chuyên viên phân tích:

Đình Quang Hình
hinh.dinh@vndirect.com.vn

Phạm Lê Mai
mai.phamle@vndirect.com.vn

Phan Văn Anh
anh.phanvan@vndirect.com.vn

Hình 1: Giá trị TPDN phát hành riêng lẻ thành công những tháng gần đây (tỷ đồng)



NGUỒN: VNDS RESEARCH, HNX

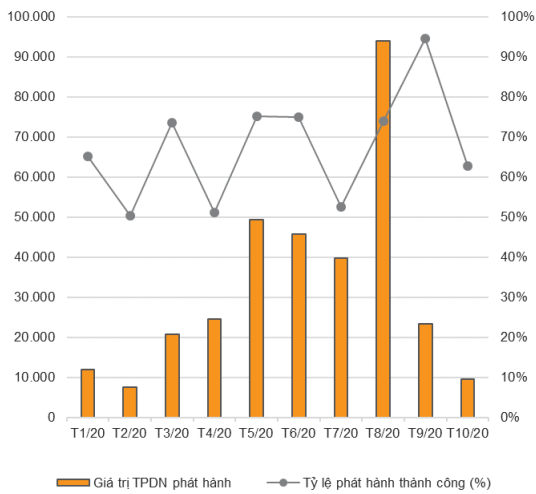
Xu hướng kỳ hạn và lãi suất

Trong tháng 10, các doanh nghiệp có xu hướng phát hành tập trung ở các kỳ hạn ngắn và trung hạn, bao gồm 10 đợt phát hành kỳ hạn 3 năm (tổng giá trị phát hành đạt 1.724 tỷ đồng) và 60 đợt phát hành kỳ hạn 5 năm (tổng giá trị phát hành đạt 2.769 tỷ đồng). Chỉ một số ít doanh nghiệp công bố lãi suất phát hành trong tháng vừa qua, dao động trong khoảng 10-13% ở các kỳ hạn từ 1,5 năm đến 4 năm.

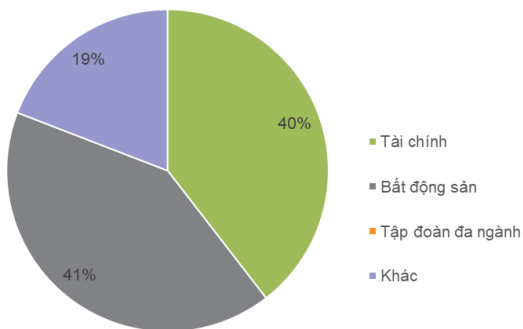
- **Tài chính – Ngân hàng:** tháng 10 có 16 đợt phát hành, toàn bộ có kỳ hạn 3 năm trở lên với 4 đợt phát hành ở kỳ hạn 3 năm, 7 đợt phát hành ở kỳ hạn 7 năm, còn lại 5 đợt phát hành ở kỳ hạn từ 8 năm tới 15 năm.
- **Bất động sản:** tháng 10 có 65 đợt phát hành, trong đó có tới 60 đợt phát hành thuộc CTCP Bất Động Sản Hano-Vid (2.769 tỷ đồng) với kỳ hạn 5 năm. Đặc biệt, CTCP IDJ phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ với lãi suất cao đạt mức 13,0%.
- **Nhóm ngành khác:** tháng 10 có 9 đợt phát hành, chủ yếu ở các kỳ hạn ngắn dưới 5 năm. Cụ thể, nhóm các ngành khác có 3 đợt phát hành ở kỳ hạn 3 năm, 3 đợt ở các kỳ hạn 1,5 và 2 năm, còn lại 3 đợt ở các kỳ hạn 4, 6 và 11 năm. Đáng chú ý, CTCP Sản Xuất và Công Nghệ Nhựa Pha Lê phát hành TPDN riêng lẻ ở kỳ hạn ngắn (1,5 năm) với lãi suất cao (12%/năm).

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

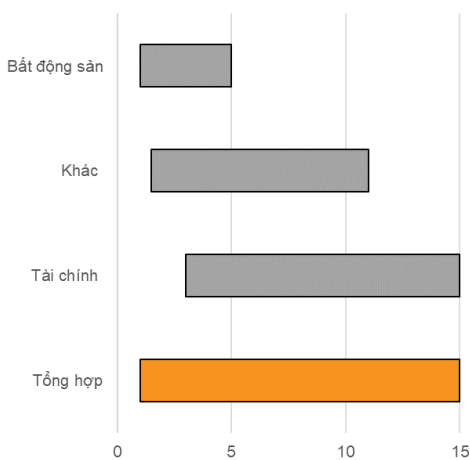
Hình 2: Giá trị TPDN phát hành thành công trong năm 2020 (tỷ đồng)



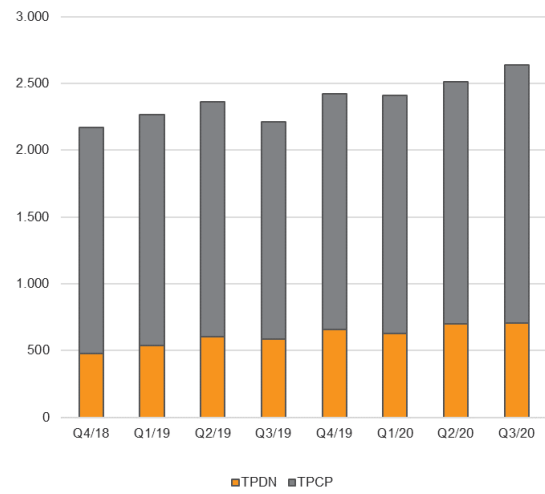
Hình 4: Cơ cấu TPDN phát hành trong tháng 10 năm 2020 (%)



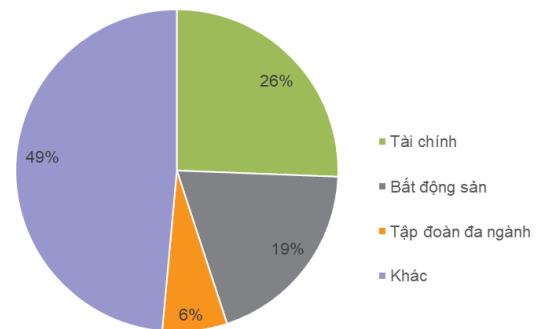
Hình 6: Xu hướng kỳ hạn TPDN phát hành trong tháng 10/2020 (năm)



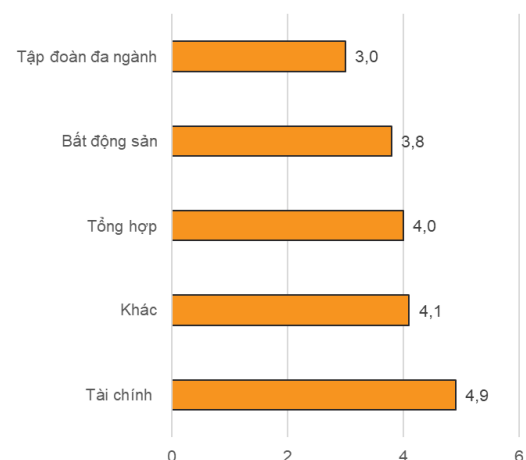
Hình 3: Quy mô dư nợ thị trường trái phiếu (nghìn tỷ đồng)



Hình 5: Cơ cấu TPDN phát hành lũy kế 10 tháng năm 2020 (%)



Hình 7: Kỳ hạn trung bình TPDN phát hành trong 10 tháng năm 2020 (năm)



NGUỒN: VNDS RESEARCH, HNX, FIINPRO

CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TPDN THÀNH CÔNG ĐÁNG CHÚ Ý

Hình 8: Top các đợt phát hành TPDN có lãi suất cao nhất tháng 10

STT	Tên TCPH	Tổng giá trị (tỷ đồng)	Kỳ hạn (năm)	Lãi suất (%)	Ghi chú
1	CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam	20	3,0	13,0%	Trái phiếu đi kèm quyền mua lại trước hạn
2	CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam	20	3,0	13,0%	Trái phiếu đi kèm quyền mua lại trước hạn
3	CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam	20	3,0	13,0%	Trái phiếu đi kèm quyền mua lại trước hạn
4	CTCP Sản Xuất và Công Nghệ Nhựa Pha Lê	100	1,5	12,0%	Trái phiếu đi kèm quyền mua lại trước hạn
5	CTCP Đầu Tư Thương Mại Sunshine Business	100	3,0	11,0%	Trái phiếu đi kèm quyền mua lại trước hạn

NGUỒN: VNDS RESEARCH, HNX, FIINPRO

Hình 9: Top các đợt phát hành TPDN có giá trị lớn nhất tháng 10

STT	Tên TCPH	Tổng giá trị (tỷ đồng)	Kỳ hạn (năm)	Lãi suất (%)	Ghi chú
1	Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam	1.000	8,0		
2	CTCP Đầu Tư Technical	800	4,0		TPDN bao gồm quyền mua lại trước hạn
3	Công Ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Điện Mặt Trời KN Vạn Ninh	685	11,0		TPDN bao gồm quyền mua lại trước hạn
4	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	500	3,0		
5	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	500	3,0		

NGUỒN: VNDS RESEARCH, HNX

Hình 10: Top các đợt phát hành TPDN có giá trị lớn nhất trong 10 tháng đầu năm 2020

STT	Tên TCPH	Tổng giá trị (tỷ đồng)	Kỳ hạn (năm)	Lãi suất (%)	Ghi chú
1	CTCP Vinhomes	3.095	1,5	9,5%	Trái phiếu có tài sản đảm bảo (cổ phiếu VHM), đi kèm quyền mua bán lại trước hạn và quyền hoán đổi
2	CTCP Đầu tư và Phát triển Golf Bình Hải	2.746	5,0	10,0%	Trái phiếu đi kèm quyền tài sản
3	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	2.300	6,0	7,5%	
4	Ngân hàng TMCP Phát triển nhà thành phố Hồ Chí Minh	2.000	3,0	5,7%	Trái phiếu đi kèm quyền mua lại trước hạn
5	CTCP Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật TP.HCM	2.000	3,0	11,0%	

NGUỒN: VNDS RESEARCH, HNX, FIINPRO

PHỤ LỤC: THỐNG KÊ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TPDN RIÊNG LẺ THÀNH CÔNG TRONG THÁNG 10/2020

TCPH	Tổng GTPH (tỷ VND)	Tổng GTPH thành công (tỷ VND)	Loại lãi suất	Lãi suất (%)	Biên độ (%)	Kỳ hạn (năm)	Ngày phát hành	Nhà đầu tư tổ chức	Nhà đầu tư cá nhân
I. Bất động sản									
CTCP Đầu Tư Technical	800,0	800,0	Kết hợp			4,0	8/10/2020		
Công Ty TNHH Kreves Halla Land	300,0	300,0	Cố định			1,0	7/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	50,0	50,0	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	50,0	50,0	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	49,9	49,9	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	49,8	49,8	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	49,7	49,7	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	49,7	49,7	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	49,5	49,5	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	49,4	49,4	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	49,3	49,3	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	49,2	49,2	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,9	48,9	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,8	48,8	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,8	48,8	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,7	48,7	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,7	48,7	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,6	48,6	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,6	48,6	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,5	48,5	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,5	48,5	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,4	48,4	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,3	48,3	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,3	48,3	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	48,2	48,2	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	47,6	47,6	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	47,6	47,6	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	47,4	47,4	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	47,4	47,4	Kết hợp			5,0	9/10/2020		
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	47,4	47,4	Kết hợp			5,0	9/10/2020		

CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	47,2	47,2	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	47,1	47,1	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	47,0	47,0	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	46,9	46,9	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	46,7	46,7	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	46,6	46,6	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	46,6	46,6	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	46,5	46,5	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	46,4	46,4	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	46,3	46,3	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	46,3	46,3	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	46,0	46,0	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	45,9	45,9	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	45,9	45,9	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	45,5	45,5	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	45,4	45,4	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	44,8	44,8	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	44,0	44,0	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	43,8	43,8	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	43,6	43,6	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	43,1	43,1	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	42,9	42,9	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	42,7	42,7	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	42,6	42,6	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	41,8	41,8	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	41,5	41,5	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	40,6	40,6	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	39,5	39,5	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	39,2	39,2	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	39,0	39,0	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	37,7	37,7	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Bất Động Sản Hano-Vid	34,9	34,9	Kết hợp		5,0	9/10/2020
CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam	20,0	20,0	Cố định	13,0%	3,0	6/10/2020
CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam	20,0	20,0	Cố định	13,0%	3,0	16/10/2020
CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam	20,0	20,0	Cố định	13,0%	3,0	27/10/2020

II. Dịch vụ tài chính

CTCP Outstanding Investment	50,0	50,0	Cổ định		3,0	16/10/2020
III. Ngân hàng						
Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam	1.000,0	1.000,0	Thả Nổi		8,0	26/10/2020
Ngân Hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam	500,0	500,0	Cổ Định		3,0	12/10/2020
Ngân Hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam	500,0	500,0	Cổ Định		3,0	14/10/2020
Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thương Tín	343,0	343,0	Thả Nổi		7,0	28/10/2020
Ngân Hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam	300,0	300,0	Cổ Định		3,0	13/10/2020
Ngân Hàng TMCP Tiên Phong	261,1	261,1	Kết Hợp		7,0	22/10/2020
Ngân Hàng TMCP Tiên Phong	173,4	173,4	Kết Hợp		7,0	22/10/2020
Ngân Hàng TMCP Đông Nam Á	156,0	156,0	Kết Hợp		7,0	21/10/2020
Ngân Hàng TMCP Tiên Phong	136,0	136,0	Kết Hợp		7,0	8/10/2020
Ngân Hàng TMCP Đông Nam Á	133,0	133,0	Thả Nổi		7,0	8/10/2020
Ngân Hàng TMCP Tiên Phong	100,0	100,0	Kết Hợp		7,0	21/10/2020
Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam	50,0	50,0	Cổ Định		15,0	19/10/2020
Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam	47,0	47,0	Cổ Định		15,0	14/10/2020
Ngân Hàng TMCP Tiên Phong	3,5	3,5	Kết Hợp		10,0	22/10/2020
Ngân Hàng TMCP Tiên Phong	3,0	3,0	Kết Hợp		10,0	8/10/2020
Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam	1.000,0	1.000,0	Thả Nổi		8,0	26/10/2020
Ngân Hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam	500,0	500,0	Cổ Định		3,0	12/10/2020
Ngân Hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam	500,0	500,0	Cổ Định		3,0	14/10/2020
Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thương Tín	343,0	343,0	Thả Nổi		7,0	28/10/2020
IV. Sản xuất						
Công Ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Điện Mặt Trời KN Vạn Ninh	684,8	684,8	Kết hợp		11,0	23/10/2020
CTCP Năng Lượng Thiên Niên Kỳ	250,0	250,0	Kết hợp		6,0	12/10/2020
CTCP Vật Tư Nông Sản	158,3	158,3	Kết hợp		3,0	21/10/2020
CTCP Sản Xuất Và Công Nghệ Nhựa Pha Lê	100,0	100,0	Cổ định	12,00%	1,5	15/10/2020
V. Xây dựng						
CTCP Xây Dựng Năng Lượng Mcd Việt Nam	50,0	50,0	Kết hợp		2,0	26/10/2020
VI. Khác						
Công Ty TNHH Hưng Thắng Lợi Gia Lai	350,0	350,0	Kết hợp	10,00%	4,0	28/10/2020
CTCP Đầu Tư Thương Mại Sunshine Business	100,0	100,0	Cổ định	11,00%	3,0	22/10/2020
CTCP Truyền Thông Trực Tuyến Netlink	70,0	70,0	Cổ định		2,0	19/10/2020
CTCP Cấp Thoát Nước Bình Thuận	56,0	56,0	Thả nổi	10,50% 3,50%	3,0	19/10/2020

NGUỒN: VNDS RESEARCH, HNX, FIINPRO

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VNDIRECT

Khuyến nghị cổ phiếu

KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -10% đến 15%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -10%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Khuyến nghị ngành

TÍCH CỰC	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tích cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TRUNG TÍNH	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị trung bình, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TIÊU CỰC	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tiêu cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT. Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo này. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của VNDIRECT, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Trần Khánh Hiền - Phó Giám đốc Phân tích

Email: hien.trankhanh@vndirect.com.vn

Đình Quang Hình – Chuyên viên Phân tích Cao Cấp

Email: hinh.dinh@vndirect.com.vn

Phạm Lê Mai – Chuyên viên Phân tích Cao Cấp

Email: mai.phamle@vndirect.com.vn

Phan Văn Anh – Chuyên viên Phân tích

Email: anh.phanvan@vndirect.com.vn

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền – Quận Hai Bà Trưng – Hà Nội

Điện thoại: +84 2439724568

Email: research@vndirect.com.vn

Website: <https://vndirect.com.vn>

